

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân & gia đình thụ lý số: 89/2019/TLST- HNGĐ ngày 02 tháng 10 năm 2019, giữa:

\* Nguyên đơn: Chị Bàn Thị P – sinh năm 1987.

Địa chỉ: Thôn K, xã Q, huyện C, tỉnh Bắc Kạn.

\* Bị đơn: Anh Bàn Quý T – sinh năm 1987.

Địa chỉ: Thôn K, xã Q, huyện C, tỉnh Bắc Kạn.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình; Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 10 năm 2019.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 10 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:**

Chị Bàn Thị P và anh Bàn Quý T.

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Bàn Thị P và anh Bàn Quý T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Bàn Thị P và anh Bàn Quý T có 02 con chung, con lớn

tên là Bàn Nguyên D1 sinh ngày 30/7/2009, con nhỏ tên là Bàn Nguyên D2, sinh ngày 21/10/2015. Khi ly hôn, chị P và anh T thỏa thuận, thống nhất: Giao con chung Bàn Nguyên D1 cho anh Bàn Quý T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung và giao con chung Bàn Nguyên D2 cho chị Bàn Thị P trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Về cấp dưỡng nuôi con chung hai bên đều không yêu cầu. Hai bên đều có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Bàn Thị P phải chịu 75.000<sup>d</sup> án phí dân sự sơ thẩm; Anh Bàn Quý T phải chịu 75.000<sup>d</sup> án phí dân sự sơ thẩm. Ghi nhận việc chị Bàn Thị P tự nguyện chịu toàn bộ án phí vụ án ly hôn với số tiền là 150.000<sup>d</sup> (Một trăm năm mươi nghìn đồng) được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000<sup>d</sup> mà chị P đã nộp theo biên lai số 06144 ngày 01/10/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn. Chị Bàn Thị P được hoàn lại 150.000<sup>d</sup> (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh + BBGN 1;
- VKSND huyện Chợ Đồn 1;
- THADS H. Chợ Đồn 1;
- UBND xã Q
- (Nơi đăng ký kết hôn) 1 ;
- Các đương sự 2;
- Lưu HS, VT 2.

**THẨM PHÁN**

(*đã ký*)

**Đặng Đình Hưng**